CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 313/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 26 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 24/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 39	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	1.49	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.16	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	34	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	50.6	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	21.3	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.07	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.72	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.013	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.16	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 305/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 19 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 17/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 38	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	1.28	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.05	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	30	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	42.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.09	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.35	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.015	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.55	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 290/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 10/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 37	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.41	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.09	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	46	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	128.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	63.9	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.04	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.50	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.010	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.000	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	13	
14	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.16	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 282/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 05 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian:	Ngày 04/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 36	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤2	0.32	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.12	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤300	98	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤1000	414.5	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤250	227.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.02	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	≤0,3	0.007	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-CĐ	mg/l	≤50	0.38	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-CĐ	mg/l	≤3	0.010	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-CĐ	mg/l	≤250	35	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 314/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 26 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian:	Ngày 24/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 39	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.83	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.25	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	30	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	46.9	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	21.3	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	≤0,3	0.09	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.74	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.012	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.16	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 306/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 19 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian:	Ngày 17/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 38	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.59	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.03	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	30	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	42.9	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	≤0,3	0.08	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.53	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.011	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 291/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian:	Ngày 10/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 37	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.43	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.19	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	48	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	128.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	63.9	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	≤0,3	0.05	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.001	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.49	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.015	
12	Hàm lượng Amoni	NH4+- XL-SB	mg/l	≤3	0.00	
13	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	14	
14	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.32	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.55	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 283/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 05 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian:	Ngày 04/9/18	Tháng 9/2018		Tuần 36	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤2	0.26	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.18	
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	Cứng XL-SB	mg/l	≤300	100	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤1000	386.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤250	227.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	≤0,3	0.05	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-SB	mg/l	≤0,3	0.001	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤50	0.50	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤3	0.012	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤250	33	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- Ghi chú: *Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.*

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG